UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 484 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 25 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Đoàn kiểm tra và ban hành Kế hoạch kiểm tra các dự án đầu tư công năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 2688/QĐ-UBND ngày 20/12/2025 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; số 168/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà năm 2026; số 299/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 về việc thành lập Ban Chỉ đạo, cơ chế điều hành và danh mục các dự án quan trọng của tỉnh năm 2026.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 121/TTr-STC ngày 12/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn kiểm tra và ban hành Kế hoạch kiểm tra các dự án đầu tư công năm 2026 như sau:

1. Thành lập Đoàn kiểm tra

1.1. Đoàn kiểm tra số 1

a) Trưởng đoàn: Giám đốc Sở Tài chính.

b) Các thành viên, gồm:

- Đại diện các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo.

- Lãnh đạo UBND các xã, phường có công trình trên địa bàn.

1.2. Đoàn kiểm tra số 2

a) Trưởng đoàn: Giám đốc Sở Xây dựng.

b) Các thành viên, gồm:

- Đại diện các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Dân tộc và Tôn giáo (tham gia đối với dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi).

- Lãnh đạo UBND các xã, phường có công trình trên địa bàn.

1.3. Đối với dự án trọng điểm năm 2026 (tại Phụ lục 1 kèm theo*)*: thực hiện kiểm tra định kỳ theo kế hoạch, chương trình của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo được thành lập riêng tại các Quyết định của UBND tỉnh: số 299/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 về việc thành lập Ban Chỉ đạo, cơ chế điều hành và danh mục các dự án quan trọng của tỉnh năm 2026; số 2398/QĐ-UBND ngày 09/11/2025 thành lập Ban Chỉ đạo Dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 16/10/2025 thực hiện Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW, ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới.

2. Kế hoạch kiểm tra

2.1. Mục đích

- Kiểm tra các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc chấp hành quy định về quản lý dự án đầu tư theo quy định hiện hành.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của chủ đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức tư vấn, nhà thầu thi công trong quản lý dự án đầu tư ở tất các khâu từ chủ trương đầu tư đến bàn giao, quản lý sử dụng.

- Kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án; phát hiện và chấn chỉnh các sai phạm trong quản lý dự án (nếu có) nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tiến độ giải ngân vốn và nâng cao chất lượng công trình; hạn chế thất thoát, lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước.

2.2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra dự án đầu tư phải tuân thủ trình tự, thủ tục kiểm tra dự án đầu tư xây dựng; thực hiện kiểm tra dự án, kiểm tra tuân thủ quy định về quản lý dự án, quản lý chất lượng công trình, công tác lựa chọn nhà thầu thực hiện, công tác lập hồ sơ thanh toán, quyết toán dự án,… theo quy định hiện hành

của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, Luật Đất đai… và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật.

- Đối với các dự án đã được kiểm tra, việc tổ chức kiểm tra từ lần thứ hai trở lên chỉ tập trung nội dung kiểm tra về tiến độ, chất lượng, những nội dung bổ sung, phát sinh, những khó khăn, vướng mắc cần xử lý và kiểm tra việc khắc phục theo kết luận của các đoàn kiểm tra trước, kết luận của thanh tra, kiểm toán nhà nước.

- Kết quả kiểm tra phải phản ánh được tính trung thực, khách quan, có tác dụng khuyến khích đối với các chủ thể tham gia thực hiện; quản lý tốt và chấn chỉnh đối với các chủ thể thực hiện chưa tốt.

2.3. Nội dung kiểm tra

a) Hồ sơ, thủ tục đầu tư, công tác lựa chọn nhà thầu:

- Việc chấp hành các quy định về quản lý dự án từ khâu chuẩn bị đầu tư đến bàn giao đưa công trình vào sử dụng: trình tự, hồ sơ lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư dự án; lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt đầu tư dự án; lập, thẩm đinh, phê duyệt thiết kế dự án (bao gồm cả công tác điều chỉnh, bổ sung).

- Việc thực hiện các thủ tục trong tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu.

b) Hồ sơ, thủ tục và tiến độ thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; công tác giao đất, cho thuê đất, bàn giao đất cho chủ đầu tư thực hiện dự án; việc nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa; công tác chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định.

c) Tiến độ thực hiện tổng thể dự án, tiến độ thực hiện các nội dung công việc theo hợp đồng A - B.

d) Chất lượng công trình hoặc hạng mục công trình đã hoàn thành; việc mua sắm các thiết bị chủ yếu trong các khâu ký kết, thực hiện hợp đồng, cấp phép xây dựng,...

đ) Việc thực hiện vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn lao động trong xây dựng, tổ chức chỉ đạo thi công, giám sát kỹ thuật công trình; hồ sơ quản lý chất lượng công trình: các loại vật tư vật liệu đưa vào công trình phù hợp với thiết kế dự toán; nhật ký thi công, nhật ký giám sát, thủ tục nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng…

e) Việc lập và lưu trữ hồ sơ hoàn công, kiểm tra việc bảo hành công trình, kiểm tra việc vận hành, sử dụng công trình.

g) Việc giải ngân, thanh quyết toán vốn đầu tư

- Việc sử dụng các nguồn vốn đầu tư và huy động các nguồn lực khác; bố trí vốn đầu tư, tiến độ giải ngân, thanh toán.

- Công tác quyết toán hạng mục công trình và công trình hoàn thành.

h) Kiểm tra việc khắc phục kết luận của các đoàn kiểm tra, thanh tra,

kiểm toán.

i) Xử lý các vi phạm theo thẩm quyền và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc và sai phạm (nếu có) trong quá trình thực hiện dự án.

2.4. Phương pháp kiểm tra

- Trưởng đoàn phân công nhiệm vụ kiểm tra cụ thể cho các thành viên trong đoàn đối với từng công trình, dự án được kiểm tra; các thành viên trong đoàn báo cáo kết quả kiểm tra; Trưởng đoàn tổng hợp ý kiến và kết luận về dự án kiểm tra.

- Các cuộc kiểm tra có ghi chép biên bản; có báo cáo/thông báo kết quả kiểm tra từng dự án, công trình đến người có thẩm quyền/chủ đầu tư.

- Tuỳ tính chất, tiến độ thực hiện các dự án, Trưởng đoàn kiểm tra quyết định thực hiện kiểm tra một trong 02 hình thức sau:

+ Kiểm tra tổng thể dự án từ khâu chuẩn bị đầu tư đến khâu bàn giao khai thác, sử dụng công trình (thực hiện đối với các dự án chưa được kiểm tra hồ sơ dự án).

+ Kiểm tra tiến độ thực hiện dự án ngoài hiện trường, giải quyết các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn.

- Đối với Đoàn kiểm tra số 1, trường hợp cần thiết Trưởng đoàn kiểm tra ủy quyền cho thành viên Đoàn kiểm tra là Thủ trưởng cơ quan quản lý chuyên ngành về dự án được kiểm tra để tổ chức kiểm tra theo Kế hoạch.

2.5. Thời gian kiểm tra:

- Thời gian kiểm tra do Trưởng đoàn sắp xếp, thông báo cụ thể ít nhất trước 05 ngày tới thành viên Đoàn kiểm tra.

- Tuỳ theo tính chất, quy mô của dự án, thời gian kiểm tra mỗi dự án từ 01 đến 02 ngày làm việc và do Trưởng đoàn quyết định.

2.6. Danh mục các dự án kiểm tra: Chi tiết tại các Phụ lục 2 và Phụ lục 3 kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng đoàn thông báo lịch kiểm tra cụ thể tới các thành viên Đoàn kiểm tra, chủ đầu tư và các đơn vị liên quan về thời gian, địa điểm, phương tiện đi kiểm tra.

2. Các chủ đầu tư/nhà đầu tư, UBND xã, phường có dự án thực hiện trên địa bàn có trách nhiệm:

- Lập và gửi báo cáo theo Mẫu đính kèm đến các thành viên Đoàn kiểm tra trước thời điểm kiểm tra ít nhất 02 ngày làm việc.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác phục vụ công tác kiểm tra.

3. Các Đoàn kiểm tra tổng hợp kết quả kiểm tra các dự án vào Báo cáo

đầu tư công theo định kỳ (6 tháng, cả năm) gửi về Sở Tài chính trước ngày 30/5/2026 và ngày 30/11/2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, thành viên Đoàn kiểm tra, Chủ tịch UBND các xã, phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các Chủ đầu tư dự án chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c)
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Các chủ đầu tư (theo Phụ lục);
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CV, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(VAT).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học